TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HN** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày 07-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN,TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trung;
2. Bà Trương Thị Bé Sáu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN, T hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2019/TLST-HS, ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Dương Văn S, sinh năm 1970 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm MNM, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 1/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Dương Văn Ng, sinh năm 1945 (*Chết*) và bà Hồ Thị Ng, sinh năm 1959; Vợ: Võ Thị T, sinh năm 1971; Con: 03 người, người con lớn sinh năm 1993 và người con nhỏ sinh năm 2008; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Phan Thị H, sinh năm 1942 (đã chết).

Nơi cư trú: Khóm ST, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Phan Văn M (em ruột bị hại), sinh năm 1963 (có mặt).

Nơi cư trú: Khóm 3, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1994 (có mặt);

Nơi cư trú: Khóm ST, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Dương Minh T, sinh năm 1998 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm MNM, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Thị Hồng H, sinh năm 1971 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm ST, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1994 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp LB, xã LK B, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

3. Vũ Minh V, sinh năm 1994 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp PT, xã AL1, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 40 phút, ngày 19 tháng 8 năm 2019, Dương Văn S điều khiển xe mô tô biển số 66H1 - 162.12 lưu thông trên đường ĐT841 theo hướng từ huyện HN đi thị xã HN phía sau có chở Nguyễn Thanh H1. Khi đến khóm ST, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp thì va chạm với bà Phan Thị H đang đi bộ từ phía lề bên phải sang phía lề bên trái theo hướng điều khiển của xe Dương Văn S. Sau va chạm bà H ngã xuống mặt đường; Xe mô tô biển số 66H1 - 162.12 chạy thêm một đoạn cách vùng va chạm là 01^{m}97 (*Một mét chín mươi bảy*) thì dừng lại, riêng Dương Văn S và Nguyễn Thanh H1 không bị ngã xuống mặt đường.

H1 quả: Bà Phan Thị H bị chấn thương nặng vùng đầu được đưa đến Bệnh viện Đa kH Khu vực HN cấp cứu, sau đó chuyển lên tuyến trên để tiếp tục điều trị thì tử vong.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 08 giờ 05 phút, ngày 19/8/2019, thể hiện như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Mặt đường được phủ một lớp nhựa màu đen, bằng phẳng, không có vạch kẻ tim đường. Mặt đường rộng 07^{m}00 (*Bảy mét*).

Tất cả các số liệu được đo vào lề phải theo hướng đi của xe mô tô biển số 66H1-162.12:

- Vị trí vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 66H1 - 162.12 và bà Phan Thị H cách lề 02^{m}85 (*Hai mét tám mươi lăm*);

- Trục trước xe mô tô biển số 66H1-162.12 cách lề 01^{m}72 (*Một mét bảy mươi hai*);

- Trục sau xe mô tô biển số 66H1 - 162.12 cách lề 02^{m}18 (*Hai mét mười tám*);

- Vị trí vùng đầu bà Phan Thị H nằm cách lề 04^{m}96 (*Bốn mét chín mươi sáu*).

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu S xám - đen - bạc, biển số 66H1 - 162.12, số máy HC12E5655106, số khung 1215DY655039, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

- 01 (*Một*) đĩa CD - R80 có đặc điểm màu trắng - vàng, trên đĩa có dòng chữ KACHI Japan, loại 700MB, ghi lại đoạn Video Clip tại thời điểm ông S điều khiển xe mô tô biển số 66H1 - 162.12 va chạm với bà H.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số: 212/TTh-TTPY, ngày 20/8/2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Đồng Tháp, kết luận đối với bà Phan Thị H như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tụ máu dưới da đầu. Vỡ, nứt sọ hình dấu cộng trong đó vết vỡ nứt sọ theo chiều dọc dài 20cm (*Hai mươi centimet*), vết vỡ nứt sọ theo chiều ngang dài 10cm (*Mười centimet*).

2. Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân tử vong do chấn thương sọ não (*vỡ sọ*).

3. Thời gian chết: Dưới 48 giờ".

Tại Công văn số: 2011/XM-SGTVT, ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Sở Giao thông Vận tải thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh "*Về việc xác minh giấy phép lái xe*", đã xác định: " *Không cấp 01 giấy phép lái xe có thông tin như: họ, tên Dương Văn S, sinh năm 1970 - nơi cư trú khóm AT A1, thị trấn HN, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp*".

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Dương Văn S đã tự nguyện bồi thường xong các khoản thiệt hại theo sự thỏa thuận với đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Phan Thị H số tiền là 20.000.000đồng (*Hai mươi trệu đồng*) và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại có đơn không yêu cầu về dân sự đối với Dương Văn S.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKS-TXHN ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN truy tố bị cáo Dương văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu và chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại ông Phan Văn M xin Hội đồng xét xử xử cho bị cáo được hưởng án treo, phần trách nhiệm dân sự đã nhận tiền bồi

thường xong nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Dương Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đối với xe mô tô biển số 66H1 - 162.12 do anh Dương Minh T là người đứng tên trong giấy đăng ký xe nhưng thuộc quyền quản lý và sử dụng của bị cáo Dương Văn S, nên không xem xét đến hành vi của anh T về việc "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự, do đó không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý. Riêng đối với ông Nguyễn Thanh H1 là người ngồi phía sau xe bị cáo Dương Văn S, sau khi va chạm không bị thương tích và cũng không yêu cầu về hình sự hay dân sự đối với bị cáo Dương Văn S, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp gia đình bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết. Về vật chứng vụ án**:** Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại bị cáo Dương Văn S 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu S xám - đen - bạc, biển số 66H1 - 162.12, số máy HC12E5655106, số khung 1215DY655039, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Bị cáo Dương Văn S thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Dương Văn S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi điều khiển xe xe môtô biển số kiểm soát 66H1-162.12, dung tích xi lanh 97cm^3 tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, thiếu quan sát và không nhường

đường cho người đi bộ tại những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ qua đường, nên đã gây ra tai nạn va chạm với bà Phan Thị H dẫn đến H1 quả làm cho bà Phan Thị H tử vong. Hành vi của bị cáo Dương Văn S đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định **các hành vi bị nghiêm cấm:**

"*Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định ...*"

Và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ năm 2008, quy định **Chấp hành báo hiệu đường bộ:**

"*Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.*

Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn".

Căn cứ Bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số: 212/TTh-TTPY, ngày 20/8/2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Đồng Tháp, kết luận đối với bà Phan Thị H như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tụ máu dưới da đầu. Vỡ, nứt sọ hình dấu cộng trong đó vết vỡ nứt sọ theo chiều dọc dài 20cm (*Hai mươi centimet*), vết vỡ nứt sọ theo chiều ngang dài 10cm (*Mười centimet*).

2. Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân tử vong do chấn thương sọ não (*vỡ sọ*).

3. Thời gian chết: Dưới 48 giờ."

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 19/8/2019.

Căn cứ vào lời thừa nhận của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Dương Văn S đã phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

"*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

a) Làm chết người;

b) ……..;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây Hng mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, do đó cần phải xử lý nghiêm đề thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình (điểm s); đã khắc phục xong H1 quả (điểm b); và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo; có phần lỗi của bị hại đã thiếu quan sát khi đi qua đường.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ, H1 quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời củng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa cho những ai có ý thức phạm tội như bị cáo. Từ đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt áp dụng để xét xử đối với bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[5] Đối với xe mô tô biển số 66H1 - 162.12 do anh Dương Minh T (con của bị cáo Dương Văn S) là người đứng tên trong giấy đăng ký xe nhưng thuộc quyền quản lý và sử dụng của bị cáo Dương Văn S, Viện kiểm sát không đề nghị xem xét đến hành vi của Dương Văn T về việc "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình

sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6] Đối với anh Nguyễn Thanh H1 là người ngồi phía sau xe bị cáo S, sau khi va chạm không bị thương tích và cũng không yêu cầu về hình sự hay dân sự đối với bị cáo Dương Văn S, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu S xám - đen - bạc, biển số 66H1 - 162.12, số máy HC12E5655106, số khung 1215DY655039, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong mà bị cáo Dương Văn S điều khiển khi gây tai nạn. Chiếc xe trên do anh Dương Văn T đứng tên trong giấy đăng ký xe mô tô. Căn cứ vào lời khai của bị cáo Dương Văn S và lời khai của anh Dương Văn T thì chiếc xe trên mặc dù do anh Dương Văn T đứng tên trong giấy đăng ký xe nhưng thuộc quyền sở hữu của bị cáo Dương Văn S. Xét thấy, hiện nay bị cáo đã thực hiện xong trách nhiệm bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại chiếc xe trên cho bị cáo Dương Văn S là phù hợp pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Dương Văn S đã tự nguyện bồi thường xong các khoản thiệt hại theo sự thỏa thuận với đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Phan Thị H số tiền là 20.000.000đ (*Hai mươi trệu đồng*) và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại có đơn không yêu cầu về dân sự đối với Dương Văn S, tại phiên tòa không phát sinh gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm**:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn S phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt bị cáo Dương Văn S 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Dương Văn S 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu S xám - đen - bạc, biển số 66H1 - 162.12, số máy HC12E5655106, số khung 1215DY655039, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án Dân sự thị xã HN đang quản lý).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn S phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/01/2020).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND thị xã HN;
- Nhà tạm giữ Công an TX. HN;
- Cơ quan điều tra Công an TX. HN;
- Bị cáo;
- Những ngươi tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thống